TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – LÂM ĐỒNG** Số: 26/2026/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Lâm Đồng, ngày 22 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 466/2025/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Phạm Thị Ái V**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Chung cư C2, đường T, Phường Xuân H, Tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Chung cư C2, đường T, Phường Xuân H, Tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Ái V và ông Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Phạm Thị Ái V và ông Nguyễn Văn T thoả thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Bà Phạm Thị Ái V và ông Nguyễn Văn T xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Văn Quốc A, sinh ngày 24/9/2007 *(hiện đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết)* và Nguyễn Phạm Thảo N, sinh ngày 17/8/2011. Ly hôn, cả hai thống nhất thoả thuận giao con chung Nguyễn Phạm Thảo N cho bà V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành theo nguyện vọng của con. Về cấp

dưỡng nuôi con, bà Vy và ông Toàn xác định tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Phạm Thị Ái V và ông Nguyễn Văn T xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Phạm Thị Ái V thỏa thuận nhận chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011403 ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà V 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 1 – Lâm Đồng;
- UBND Phường Lâm Viên - Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Minh Hoà

TAND KHU VỰC 1

MJU220126.TLQDBA
527